

Số: 212/2025/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 172/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu:*

- Ông Trịnh Hoàng T, sinh năm: 1967. Căn cước công dân số 038067032380 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/11/2022. Nơi cư trú: Chung cư A đường N, phường S, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1974. Căn cước công dân số 048174007667 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/7/2022. Nơi cư trú: Chung cư A đường N, phường S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 9 năm 2025, người yêu cầu là ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ đăng ký kết hôn năm 2016 hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng, nay là Ủy

ban nhân dân phường S, thành phố Đà Nẵng (Giấy chứng nhận kết hôn số 171 ngày 04/8/2016).

Trong quá trình chung sống vợ chồng ông bà đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau cho nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, không ai còn trách nhiệm gì với nhau. Nay ông bà đều xác định không còn tình cảm với nhau và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của hai vợ chồng.

[2] Về con chung: Ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ xác định không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ xác định vợ chồng không có nợ chung.

[5] Lệ phí việc hôn nhân gia đình: 300.000 đồng, ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002484 ngày 22/9/2025 của Thị hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của hai ông bà là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 171 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng, nay là Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/8/2016 không còn giá trị pháp lý).

* Về con chung: Ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ xác định không có con chung.

* Về tài sản chung: Ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết.

* Về nợ chung: Ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ xác định vợ chồng không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình 300.000 đồng, ông Trịnh Hoàng T và bà Nguyễn Thị Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng, nhưng

được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002484 ngày 22/9/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Đà Nẵng;
- UBND phường Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- THADS Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Mạnh